

Bản án số: 332/2024/HSPT

Ngày: 17 - 09 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn;

2. Ông Bùi Đức Nam.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 290/2024/HSPT ngày 23/8/2024 đối với bị cáo Trần Thị Mỹ D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 131/2024/HSST ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Mỹ D; giới tính: nữ; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1976, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 39/A415 Chung cư H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: giữ xe; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Trần Văn T (sinh năm 1952) và bà Đặng Thị Th (sinh năm 1956); chồng: Bùi Ngọc Tứ (sinh năm 1975) và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2023 - có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo Bùi Vĩnh Nguyên, Nguyễn Mạnh Trung, Vũ Ngọc Long không kháng cáo.

Bị hại: Các bị hại không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, Bùi Vĩnh Nguyên quen biết Ứng Hon Thành, Nguyễn Mạnh Trung và Trần Thị Mỹ D. Để có tiền tiêu xài, Nguyên, Thành và Trung thống nhất cùng nhau trộm cắp xe mô tô của người khác bán lấy tiền chia nhau và thỏa thuận với D khi nào trộm được xe thì giao cho D bán. D biết Vũ Ngọc Long tiêu thụ được xe mô tô đã trộm cắp nên đồng ý nhận xe mô tô do Nguyên và đồng phạm trộm cắp được, rồi liên hệ bán cho Long để hưởng tiền chênh lệch.

Nguyên, Thành và Trung thống nhất: Nguyên chuẩn bị sẵn bộ đoàn bẻ khóa, trực tiếp sử dụng để bẻ khóa, lấy trộm xe mô tô. Thành, Trung điều khiển xe chở Nguyên đi trộm và làm nhiệm vụ cảnh giới, ngăn cản khi có người truy đuổi và đưa xe mô tô trộm cắp được đến giao cho D bán. Giá bán xe do D thống nhất với Long và giữ lại phần tiền chênh lệch hưởng lợi và giao số tiền còn lại cho Nguyên và đồng phạm chia nhau.

Kết quả điều tra đã xác định được: Nguyên cùng Thành, Trung thực hiện được các vụ trộm cắp xe mô tô rồi giao cho D bán cho Long, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 27/02/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đỏ (không rõ biển số) chở Nguyên và phát hiện xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu trắng - nâu, biển số 59D1-980.03 của Mai Anh Quyền dựng trước nhà 160 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, không có người trông coi. Thành dừng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoàn bẻ khóa, dắt xe biển số 59D1-980.03, ra đường rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm cắp được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. Sau đó, D gọi cho Long đến mua xe với giá 7.500.000 đồng, rồi báo cho Nguyên biết bán xe được 7.000.000 đồng, D hưởng lợi số tiền chênh lệch 500.000 đồng. Nguyên và Thành chia mỗi người 3.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu trắng - nâu, biển số 59D1-980.03 trị giá 38.500.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 03/7/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đen (không rõ biển số) chở Nguyên đi tìm xe trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda SH125i, màu đỏ, biển số: 49D1-579.37 của Phạm Thị Ánh Dương dựng trước cửa hàng GS25, địa chỉ: 135/57-59 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, không có người trông coi. Thành dừng xe cảnh giới, còn Nguyên xuống xe đi bộ đến dùng cây đoàn bẻ khóa rồi dắt ra đường, điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 18 giờ 45 cùng ngày, Thành điều khiển xe đã trộm được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. D bán xe được 9.000.000 đồng. Nguyên và Thành nhận tiền chia nhau mỗi người 4.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 230/KLĐGTS-TCKH ngày 13/11/2023 của Phòng Tài chính kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe mô tô Honda SH125i, màu đỏ, biển số: 49D1-579.37 trị giá 32.000.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 21/7/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đen chở Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Wave, màu đen, biển số 59X3-933.59 của Trần Văn Chung dựng trước nhà số 167 Chu Văn An, Phường 26, quận Bình Thạnh, không có người trông. Thành dừng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ dùng cây đoản bẻ khóa rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm cắp được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. D bán xe được 8.000.000 đồng và giao tiền cho Thành, Nguyên chia nhau mỗi người 4.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 197/KLĐGTS-TCKH ngày 03/10/2023 của Phòng Tài chính kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, biển số: 59X3-933.59 trị giá 20.000.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đen (không rõ biển số) chở Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Vario, màu vàng cam, biển số 65B2-301.06 của Nguyễn Hoàng Thoại dựng trước nhà số 14 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, không có người trông coi. Nguyên xuống xe dùng đoản bẻ khóa rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. Nguyên báo đã bán xe được 9.000.000 đồng và giao tiền cho Nguyên, Thành chia mỗi người 4.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 109/KL-HDDGTS ngày 14/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 125, biển số 65B2-301.06 trị giá 25.667.000 đồng.

Vụ 5: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 18/8/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda SH biển số 66G1-916.38 chở Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Wave RSX, màu đen xanh, biển số 59L2 -938.52 của Trần Thảo Nhi dựng trước nhà số 152 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, không có người trông coi. Thành dừng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoản bẻ khóa rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. D bán xe cho Long giá 5.500.000 đồng gọi điện báo cho Nguyên biết bán xe được 5.000.000 đồng, D hưởng chênh lệch 500.000 đồng. Nguyên và Thành gặp D nhận 5.000.000 đồng chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại Wave RSX, biển số 59L2-938.52 trị giá 14.750.000 đồng.

Vụ 6 và 7: Khoảng 18 giờ 10 ngày 21/8/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda SH biển số 66G1-916.38 đến chở Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Vario, màu đen, biển số 59C2-934.41 của Nguyễn Đình Khánh Duy dựng trước cửa hàng điện thoại Sửa Táo Nhanh, địa chỉ: 27B Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, không có người trông coi. Thành dừng

xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoạn bê khóa, rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Trên đường đi, Thành phát hiện xe mô tô Honda Vario, màu xanh đen, biển số 59E2-087.66 của Nguyễn Lâm Vỹ Lập dựng trước nhà 90F Võ Thị Sáu, phường Tân Định, Quận 1, không có người trông coi nên chỉ cho Nguyên. Nguyên gửi xe mô tô biển số 59C2-934.41 vào bãi giữ xe công viên Lê Văn Tám, Quận 1, rồi lên xe để Thành chờ quay lại vị trí xe anh Vỹ. Thành dùng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoạn bê khóa, rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Sau đó Thành, Nguyên đem 02 xe trộm cắp được đến bãi giữ xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. Ngày 22/8/2023, D báo cho Nguyên đã bán hai xe được tổng cộng 16.000.000 đồng và giao tiền cho Thành và Nguyên chia nhau mỗi người 8.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 267/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại Vario, biển số 59C2-934.41 trị giá 28.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 303/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại Vario, màu xanh đen, biển số 59E2-087.66 trị giá 28.000.000 đồng.

Vụ 8: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 06/9/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đen (không rõ biển số) đến chỗ Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Vario, màu đen, biển số 92F1-570.01 của Bùi Văn Duy dựng trước nhà 23G Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, không có người trông coi. Thành dùng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoạn bê khóa rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm cắp được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. D bán xe được 10.000.000 đồng và giao tiền cho Nguyên, Thành chia nhau, mỗi người 5.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 224/KLĐGTS-TCKH ngày 09/11/2023 của Phòng Tài chính kế hoạch Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe mô tô Honda Vario, biển số 92F1-570.01 trị giá 31.000.000 đồng.

Vụ 9: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 11/9/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario, màu đen (không rõ biển số) đến chỗ Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Scoopy, màu nâu đen, biển số 59P3-275.63 của Nguyễn Lê Phương Anh dựng trước nhà 174/10 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, không có người trông coi. Thành dùng xe cảnh giới, Nguyên đi bộ đến dùng đoạn bê khóa rồi điều khiển xe cùng Thành tẩu thoát. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Thành điều khiển xe trộm cắp được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. Sau đó, D đã bán cho Long giá 8.000.000 đồng và giao tiền cho Nguyên, Thành chia nhau mỗi người 4.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 243/KL-HĐĐGTS ngày 22/09/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại Scoopy, màu nâu đen, biển số 59P3-275.63 trị giá 38.750.000 đồng.

Vụ 10: Ngày 14/10/2023, Nguyên rủ Nguyễn Mạnh Trung cùng đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền chia nhau thì Trung đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày

Nguyên điều khiển xe mô tô biển 59F1-811.26 đến chỗ Trung cùng đi trộm cắp xe và phát hiện xe mô tô Honda SH150i, màu đỏ - đen, biển số: 59B1-171.17 của Vũ Văn Tuấn dựng trước cửa hàng TIEN TAILO, địa chỉ: 34 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, Quận 1 không có người trông coi. Nguyên nói với Trung: “SH kìa” rồi dùng xe đối diện bên kia đường, lấy bộ đoạn bẻ khóa đưa cho Trung và nói: “Tao sẽ đến giả gọi bảo vệ ra hỏi đường, mày vào làm”. Trung hiểu ý Nguyên muốn Trung bẻ khóa, lấy trộm xe SH trên và đồng ý. Ngay sau đó, Nguyên điều khiển xe vòng qua đường, đứng trước cửa hàng JONY, gọi ông Trần Thanh Phong đang ngồi giữ xe cho cửa hàng JONY trước số 36-38 Tôn Thất Tùng ra giả hỏi đường. Lợi dụng lúc này, Trung đi bộ đến dùng đoạn bẻ khóa xe 59B1-171.17, khởi động máy rồi điều khiển xe cùng Nguyên tẩu thoát. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, Nguyên điều khiển xe mô tô trộm được đến bãi xe chung cư Huỳnh Văn Chính II giao cho D. D bán xe cho Long giá 35.000.000 đồng. D gọi điện thoại cho Nguyên báo đã bán xe được 30.000.000 đồng, D hưởng chênh lệch 5.000.000 đồng. Nguyên gặp D nhận tiền và chia cho Trung 15.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 270/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại SH150i, màu đỏ - đen, biển số 59B1-171.17 trị giá 110.000.000 đồng.

Vụ 11: Khoảng 18 giờ 10 ngày 01/11/2023, Thành điều khiển xe mô tô Honda Vario màu đen, biển số 77E1-737.95 đến chỗ Nguyên đi tìm xe để trộm cắp và phát hiện xe mô tô Honda Future FI, màu đen, biển số 67K2-057.29 của Trần Sumi dựng trước nhà số 95D Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, không có người trông coi. Thành dùng xe cảnh giới, còn Nguyên đi bộ đến dùng đoạn bẻ khóa xe, rồi điều khiển xe chạy về hướng đường Phan Kế Bính thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 phát hiện truy đuổi, bắt giữ được Nguyên cùng xe mô tô biển số 67K2-057.29 đưa về Công an phường ĐaKao, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, còn Thành tẩu thoát.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 269/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô Honda loại Future F1, biển số 67K2-059.29 trị giá 29.000.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã tiến hành điều tra truy xét, triệu tập Nguyễn Mạnh Trung, Trần Thị Mỹ D, Vũ Ngọc Long làm rõ các hành vi liên quan và xử lý.

Đối với đối tượng Ứng Hon Thành, quá trình điều tra ngoài lời khai của Nguyên có xác định Thành là người cùng Nguyên thực hiện hành vi phạm tội và lời khai của D xác nhận Thành có đưa xe đến giao cho D ra thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Thành là người cùng Nguyên thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Thành đã đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi và tài liệu liên quan đến Ứng Hon Thành để tiếp tục truy tìm, thu thập chứng cứ, khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 131/2024/HSST ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Vĩnh Nguyên, Nguyễn Mạnh Trung, Trần Thị Mỹ D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Vũ Ngọc Long phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Vĩnh Nguyên 11 (mười một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Trung 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

4. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 323; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Long 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 16/7/2024 bị cáo Trần Thị Mỹ D có đơn kháng cáo yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Thị Mỹ D khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm nêu và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội. Mức án tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với vai trò, động cơ, mức độ phạm tội. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vì vụ lợi cho cá nhân bị cáo Trần Thị Mỹ D đã đồng ý với Bùi Vĩnh Nguyên là giúp Nguyên bán xe do Nguyên trộm cắp được để hưởng tiền chênh

lệch của giá bán xe cho người tiêu thụ là Vũ Ngọc Long, cụ thể:

Từ ngày 27/02/2023 đến ngày 14/10/2023 Bùi Vĩnh Nguyên đã thực hiện 10 vụ trộm cắp xe mô tô các loại và Sau khi trộm được xe thì Nguyên đã giao cho D 04 xe để bán cho Vũ Ngọc Long lấy tiền giao cho Nguyên để hưởng lợi, gồm: xe mô tô hiệu Honda loại SH Mode, biển số 59D1-980.03 trị giá 38.500.000 đồng, xe mô tô hiệu Honda loại Wave RSX biển số 59L2-938.52 trị giá 14.750.000 đồng, xe mô tô hiệu Honda loại Scoopy biển số 59P3-275.63 trị giá 38.750.000 đồng và xe mô tô hiệu Honda loại SH150i biển số 59B1-171.17 trị giá 110.000.000 đồng. Tổng giá trị 04 xe mô tô là 202.000.000 đồng, D hưởng lợi được tổng số tiền 6.500.000 đồng tiền chênh lệch từ việc bán xe.

Do chưa bắt giữ được Ứng Hon Thành, bị cáo D không thừa nhận đã bán xe giúp Nguyên và Thành ở những lần khác, những lần này không thu giữ được vật chứng, ngoài lời khai của Nguyên thì không còn chứng cứ nào khác nên chưa có căn cứ để xác định D đồng phạm với Nguyên ở những lần này.

Với hành vi vi phạm của bị cáo Trần Thị Mỹ D cùng đồng phạm đã nêu trên và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Trần Thị Mỹ D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Thị Mỹ D làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của Trần Thị Mỹ D yêu cầu được giảm nhẹ mức án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Vì động cơ vụ lợi cá nhân, bị cáo đã thỏa thuận từ trước với Bùi Vĩnh Nguyên sẽ nhận xe do Nguyên trộm cắp được, rồi giao dịch bán lại cho người tiêu thụ để hưởng lợi. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của Nguyên nhưng vẫn cố ý giúp sức và phạm tội liên tục nhiều lần trong thời gian dài, thể hiện việc xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Xét mức án 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù Tòa cấp sơ thẩm áp dụng xử phạt bị cáo là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, không nặng. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mỹ D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mỹ D; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 131/2024/HSST ngày 16/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Thị Mỹ D; Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

Bị cáo Trần Thị Mỹ D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- Bị cáo, trại giam; (2)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- TAND Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trục